

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07 /2008/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa
đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ khoản 1, Điều 17, Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 84/TTr-STNMT ngày 04/3/2008,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. Quy định về diện tích tối thiểu sau khi tách đối với đất nông nghiệp:

1. *Đối với đất trồng cây hàng năm:*

a) Đất trồng lúa: Diện tích tối thiểu thửa đất sau khi tách là 360m².

b) Đất trồng cây hàng năm khác: Diện tích tối thiểu thửa đất sau khi tách là 150m².

2. *Đối với đất trồng cây lâu năm:* Diện tích tối thiểu thửa đất sau khi tách là 300m².

3. *Đối với đất rừng sản xuất:* Diện tích tối thiểu thửa đất sau khi tách là 2.000 m² (0,2 ha).

4. Trường hợp đất nông nghiệp đã quy hoạch là đất phi nông nghiệp và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì diện tích tối thiểu của thửa đất sau khi tách quy định:

a, *Đối với đất ở đô thị:* Quy định tại Mục II, khoản 1, trong điều I của quyết định này.

b, *Đối với đất ở nông thôn:* Quy định tại Mục II, khoản 2 trong điều I của quyết định này.

c, *Đối với đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp:* Quy định tại Mục II, khoản 3 trong điều I của quyết định này.

II. Quy định về diện tích tối thiểu sau khi tách đối với đất phi nông nghiệp:

1. *Đối với đất ở tại đô thị (bao gồm đất ở tại các phường của thành phố; nội thị trấn và thị tứ của các huyện, có biến động lớn về giá đất và nhu cầu đất ở)* thì diện tích tối thiểu thửa đất sau khi tách là 40 m².

2. Đối với đất ở tại nông thôn quy định một số trường hợp cụ thể như sau:

a) Đất ở thuộc các đầu mối giao thông của các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ; các trục đường giao thông chính ven đô thị; đất ở tại các khu thương mại, khu du lịch, khu tái định cư (khu vực có lợi thế về vị trí, hiệu quả sử dụng cao, giá đất ở tương đương với các khu vực đất ở đô thị) thì diện tích tối thiểu của thửa đất sau khi tách là 40 m².

b) Đất ở tại các xã thuộc thành phố Lạng Sơn và các thôn thuộc các thị trấn, thị tứ (khu vực nông thôn bán đô thị, khu vực khó khăn về quỹ đất ở và có xu hướng đô thị hóa) thì diện tích tối thiểu của thửa đất sau khi tách là 60m².

c) Đất ở nông thôn thuộc các xã còn lại trên địa bàn các huyện trong trường hợp đặc biệt thì diện tích tối thiểu của thửa đất sau khi tách là 70 m².

3. Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp (chỉ áp dụng đối với các loại đất đã nộp tiền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất; không áp dụng đối với các loại đất được Nhà nước cho thuê, giao đất thực hiện các khu công nghiệp, khu kinh tế, tạo mặt bằng đầu tư, đất sử dụng cho mục đích công cộng, sử dụng cho quốc phòng, an ninh...): Diện tích tối thiểu của thửa đất sau khi tách là 100 m².

III. Diện tích tối thiểu không áp dụng đối với một số trường hợp sau:

1. Người sử dụng đất xin tách thửa (mà thửa đất tách có diện tích nhỏ hơn diện tích tối thiểu cho phép) để đồng thời hợp với thửa đất liền kề có cùng mục đích sử dụng; yêu cầu diện tích của thửa đất mới sau khi hợp thửa phải lớn hơn hoặc bằng diện tích tối thiểu đã quy định đối với từng loại đất (quy định tại Mục I và Mục II trong Điều I của quyết định này).

2. Việc tách thửa đất liên quan đến các quyết định giải quyết của cấp có thẩm quyền về đất đai và bản án của Tòa án liên quan đến đất đai.

Điều 2. Diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất quy định tại Điều 1 Quyết định này, áp dụng đối với việc tách thửa để thực hiện các quyền của người sử dụng đất và thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất; áp dụng trong trường hợp tách thửa đất thành hai hay nhiều thửa đất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và người sử dụng đất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vy Văn Thành